

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2020/HNGĐ - ST

Ngày 17 tháng 6 năm 2020

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nhiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Nam - Nguyên bí thư đoàn thanh niên xã Đ

2. Bà Nguyễn Thị Hằng – Giám đốc trung tâm dân số huyện Y

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Thuận - Thư ký viên chính

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh H tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 56/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020 về việc tranh chấp Xác định con cho cha theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Hà Duy T, sinh năm: 1990; (có mặt)

2. *Bị đơn:* Chị Vi Thị T (tên gọi khác: Vi Thị N), sinh năm: 1993; (vắng mặt)

Đều có địa chỉ cư trú: thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh H.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Cháu dự kiến đặt tên Hà Thảo Ng, sinh ngày 07/04/2020;

Người đại diện theo pháp luật của cháu Ng: Chị Vi Thị T (tức N), là mẹ; (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh H

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm: 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh H.

4. *Người làm chứng:*

4.1. Ông Hà Duy Nh, sinh năm: 1965; (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh H.

4.2. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1963; (vắng mặt)

4.3. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1964; (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07 tháng 5 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Hà Duy T trình bày:

Anh có quan hệ tình cảm với chị Vi Thị T (tức N) vào tháng 8 năm 2019 nên chị T đã có thai, trong thời gian đó chị T đang có chồng là anh Nguyễn Văn M nhưng đã sống ly thân và đang giải quyết ly hôn, quá trình giải quyết ly hôn với anh M chị T không biết mình đang có thai với anh. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 162/2019/QĐST-HNGĐ ngày 09/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện K xác định chị T và anh M không có con chung. Sau khi chị T ly hôn với anh M xong đã kết hôn với anh T vào ngày 25/3/2020 và đến ngày 07/4/2020 chị T sinh con, khi sinh con xong anh T và chị T đã ra UBND xã H để làm thủ tục khai sinh cho con, UBND xã H trả lời không đăng ký khai sinh cho cháu với tên bố đứa trẻ là anh T được nên anh T đề nghị Tòa án xác định cháu Hà Thảo Ng, sinh ngày 7/4/2020 là con đẻ của anh.

Bị đơn chị Vi Thị T (tức N) trình bày: Việc anh T trình bày quá trình anh chị có quan hệ cũng như kết hôn và sinh con là đúng. Nay chị xác định cháu Hà Thảo Ng là con đẻ của anh T, đề nghị Tòa án công nhận cháu Hà Thảo Ng, sinh ngày 7/4/2020 là con đẻ của anh T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn M quá trình thụ lý và tiến hành các hoạt động tố tụng, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh M đều vắng mặt do vậy Tòa án không ghi được ý kiến của anh M, anh M có đơn đề nghị giải quyết và xét xử vắng mặt anh.

Người làm chứng ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị T đều xác định trong thời gian chị T và anh M con trai ông bà là vợ chồng và ly hôn chị T và anh M không có con chung, anh M không có khả năng có con, chị T ngoại tình nên họ mâu thuẫn và ly hôn, chị T đi kết hôn với người khác là anh T có con nên đưa con mà chị T sinh là con chung của chị T và anh chồng hiện tại. Do vậy anh T đề nghị Tòa án công nhận cháu Hà Thảo Ng là con của anh T là đúng và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh T.

Tại kết luận giám định số 124/C09-TT3 ngày 18/5/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận anh Hà Duy T và chị Vi Thị T (tức N) là cha đẻ-mẹ đẻ của cháu bé (dự kiến đặt tên là Hà Thảo Ng, sinh ngày 07 tháng 04 năm 2020) – theo Giấy chứng sinh số 88, Quyền 09/2020, do Trung tâm Y tế huyện V, tỉnh H cấp ngày 07/4/2020.

Tại phiên tòa anh T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh T đề nghị Tòa án xác định cháu dự kiến đặt tên Hà Thảo Ng là con đẻ của anh. Anh T đề nghị Tòa án miễn án phí cho anh theo quy định.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã tuân theo đúng pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, phía người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án; Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T về việc yêu cầu xác định cháu Ng là con đẻ của anh T và miễn án phí cho anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình giải quyết chị T, anh M đã được triệu tập hợp lệ và đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt chị T, anh M là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Qua lời khai báo của các đương sự, trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ trong vụ án, có thể xác định: Vào khoảng tháng 8 năm 2019, chị Vi Thị T (tức N) và anh Hà Duy T có quan hệ tình cảm, yêu thương nhau đã mang thai con của anh T.

Cũng trong tháng 8 năm 2019 chị T (tức N) ly hôn với anh Nguyễn Văn M, tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 162/2019/QĐST-HNGĐ ngày 09/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện K xác định chị T(tức N) và anh M không có con chung. Sau khi chị T (tức N) ly hôn với anh M xong đã kết hôn với anh T vào ngày 25/3/2020 và sinh con là cháu dự kiến đặt tên Hà Thảo Ng.

Tại kết luận giám định số 124/C09-TT3 ngày 18/5/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận anh Hà Duy T và chị Vi Thị T (tức N) là cha đẻ - mẹ đẻ của cháu bé (dự kiến đặt tên là Hà Thảo Ng, sinh ngày 07 tháng 04 năm 2020) – theo Giấy chứng sinh số 88, Quyền 09/2020, do Trung tâm Y tế huyện V, tỉnh H cấp ngày 07/4/2020.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định cháu dự kiến đặt tên Hà Thảo Ng là con đẻ của anh Hà Duy T, Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hà Duy T về việc xác định cháu Ng là con đẻ của anh T là đúng pháp luật.

[3] Về án phí: Anh T đề nghị được miễn án phí theo quy định của pháp luật nên HĐXX căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTUQH13 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án chấp nhận đề nghị miễn án phí sơ thẩm của anh T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 35 Điều 235, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 88, 89, 90,91 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm b khoản 1 Điều 12

Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTUQH13 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hà Duy T.

Tuyên bố cháu dự kiến đặt tên Hà Thảo Ng, sinh ngày 07 tháng 04 năm 2020 là con đẻ của anh Hà Duy T, sinh năm: 1990. Địa chỉ cư trú: thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh H;

2. Về án phí: Miễn án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình cho anh Hà Duy T

3. Quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA dân sự huyện Y.
- UBND xã H.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Nhiên